

Bản án số: 05/2022/HS-ST
Ngày: 15-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Hùng;
2. Ông Bùi Thu Hảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Trí Dũng- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Võ Hoàng L, sinh ngày 11/10/1993; Nơi sinh: huyện G1, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp H, xã B, huyện G1, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở: Khu phố B, Phường B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Võ Tấn S, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1967; Có vợ và 02, con lớn sinh năm 2018 và nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 05/9/2021, tạm giam từ ngày 08/9/2021, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Trương Thanh T1, sinh năm 1995 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Khu phố B, Phường 3, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

2. Hồ Duy L1, sinh năm 1988 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Khu phố M, Phường N, thị xã G, tỉnh Tiền Giang;

- Người làm chứng: Trần Minh C, sinh năm 1965 (xin vắng mặt);

Nơi cư trú: Khu phố B, Phường B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 05/9/2021, bị cáo L điện thoại cho Nguyễn Trương Thanh T1 để mua 1.700.000 đồng ma túy tổng hợp. Sau đó, bị cáo L đến nhà Nguyễn Trương Thanh T1 để lấy ma túy và trả tiền là 1.700.000 đồng. Bị cáo L đem số ma túy vừa mua được về nhà trọ tại Khu phố M, Phường N, thị xã G do Hồ Duy L1 là người đứng tên thuê phòng, vị trí cất giấu ma túy chỉ có bị cáo L biết. Bị cáo L và Hồ Duy L1 chung sống với nhau như vợ chồng và không biết bị cáo L tàng trữ ma túy. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy phối hợp với Công an Phường B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang bắt quả tang bị cáo L tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ:

- 07 (Bảy) bịch nylon màu trắng được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể rắn trong suốt Võ Hoàng L khai là ma túy tổng hợp, tất cả được bỏ trong 01 bịch nylon hàn kín và được cho vào 01 bì thư được niêm phong có chữ ký xác nhận Võ Hoàng L (người bị bắt) và Trần Minh C (người chứng kiến);

- 02 (hai) cái nỏ sử dụng ma túy bằng thủy tinh.

- 01 (một) cái túi vải màu xanh trắng có 03 (ba) ngăn.

- 02 (hai) cái chai bằng nhựa trong, không có nắp đậy.

- 01 (một) cái hộp quẹt màu đen.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu bạc, đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno 2F màu xanh dương, đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong.

- 01 (một) hộp nhựa màu xanh dương, mặt sau có nắp mở để tháo lắp pin.

- Tiền Việt Nam: 2.755.000 đồng (hai triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng). Vật chứng đã được cho vào bì thư, niêm phong có chữ ký xác nhận của Võ Hoàng L (người bị bắt), Trần Minh C (người chứng kiến) và chữ ký của điều tra viên (Võ Trọng N).

Theo Bản kết luận giám định số 196/KLGD-PC09 ngày 07/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể trong suốt trong một bì thư màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên Võ Hoàng L (người bị bắt) và Trần Minh C (người chứng kiến) gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 2,1754 gam, loại Methamphetamine (trong đó: Các mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M1 có khối lượng 0,9079 gam; các mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M2 có khối lượng 0,1033 gam; và các mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M3 có khối lượng 1,1642 gam).

Tại Cáo trạng số 48/CT-VKSTXGC ngày 26/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đã truy tố bị cáo Võ Hoàng L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung. Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2021.

Về vật chứng vụ án đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 196 ghi ngày 07 tháng 9 năm 2021, có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh T2 (Giám định viên), Huỳnh Tấn L2 (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Phạm Thanh T3 (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M1) chứa 0,8135 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M1); 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M2) chứa 0,0639 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M2); 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M3) chứa 1,1039 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M3) và 08 (tám) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 (một) cái túi vải màu xanh trắng có 03 (ba) ngăn; 02 (hai) cái nỏ sử dụng ma túy bằng thủy tinh; 02 (hai) cái chai bằng nhựa trong, không có nắp đậy; 01 (một) cái hộp quẹt màu đen và 01 (một) hộp nhựa màu xanh dương;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu bạc, đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong;

- Trả lại cho bị cáo số tiền 2.755.000 đồng (hai triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn);

- Đề nghị ghi nhận: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã G đã trao trả cho Hồ Duy L1 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno 2F màu xanh dương.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

* **Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Mong Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người trên. Xét thấy việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo L khai nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2014. Khoảng 09 giờ, ngày 05/9/2021, bị cáo L điện thoại cho Nguyễn Trương Thanh T1 để hỏi mua 1.700.000 đồng ma túy. Sau đó, bị cáo L đến nhà Nguyễn Trương Thanh T1 để lấy ma túy và trả tiền là 1.700.000 đồng. Bị cáo L đem số ma túy vừa mua được về cất giấu tại nhà trọ Khu phố M, Phường N, thị xã G do Hồ Duy L1 là người đứng tên thuê phòng. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo L và Hồ Duy L1 chung sống với nhau như vợ chồng tại nhà trọ số 08, việc bị cáo L tàng trữ trái phép chất ma túy thì Hồ Duy L1 hoàn toàn không biết. Tiền bị cáo L mua ma túy là từ việc bán hàng online. Trên cơ sở kết luận giám định số 196/KLGĐ-PC09 ngày 07/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang số lượng ma túy bị cáo L tàng trữ để sử dụng, bị bắt quả tang thu giữ có tổng khối lượng 2,1754 gam loại Methamphetamine.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng, cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi nêu trên của bị cáo L đã đủ cơ sở cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây còn là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn và tội phạm hình sự khác, tạo nên sự bất ổn cho an ninh trật tự xã hội.

Bị cáo L đi ra đường khi không cần thiết trong thời gian địa bàn thị xã G, tỉnh Tiền Giang đang thực hiện giãn cách xã hội theo tinh thần Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19. Đã vi phạm quy định về áp dụng biện pháp phòng chống dịch “không thực hiện các biện pháp bảo vệ cá nhân đối với người tham gia chống dịch và người có nguy cơ mắc bệnh dịch theo hướng dẫn của cơ quan y tế” quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 12, Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế. Theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2326/QĐ-XLVPHC ngày 10/9/2021, bị cáo L bị Công an thị xã G xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân. Bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo, vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thay đổi nhận thức về ma túy, có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong vụ số: 196 ngày 07/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang, giám định viên Nguyễn Thanh T2, trợ lý giám định Huỳnh Tấn L2 là chất Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) cái túi vải màu xanh trắng có 03 (ba) ngăn; 02 (hai) cái nỏ sử dụng ma túy bằng thủy tinh; 02 (hai) cái chai bằng nhựa trong, không có nắp đậy; 01 (một) cái hộp quẹt màu đen và 01 (một) hộp nhựa màu xanh dương là tang vật vụ án, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu bạc, đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong và số tiền 2.755.000 đồng (hai triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn) là tài sản của bị cáo L không liên quan vụ án nên trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno 2F màu xanh dương là tài sản của Hồ Duy L1, không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả cho chị Linh là đúng quy định pháp luật nên ghi nhận.

[6] Đối với Nguyễn Trương Thanh T1 là người mà bị cáo khai bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã G đã tiến hành đối chất giữa bị cáo và Nguyễn Trương Thanh T1, tuy nhiên Nguyễn Trương Thanh T1 chỉ thừa nhận có quen biết với bị cáo L, hoàn toàn không có bán ma túy cho bị

cáo L. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không khởi tố Nguyễn Trương Thanh T1 về hành vi mua bán trái phép chất ma túy là có cơ sở.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng L 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 9 năm 2021.

Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 196 ghi ngày 07 tháng 9 năm 2021, có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh T2 (Giám định viên), Huỳnh Tấn L2 (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Phạm Thanh T3 (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M1) chứa 0,8135 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M1); 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M2) chứa 0,0639 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M2); 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín (ký hiệu M3) chứa 1,1039 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M3) và 08 (tám) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 (một) cái túi vải màu xanh trắng có 03 (ba) ngăn; 02 (hai) cái nỏ sử dụng ma túy bằng thủy tinh; 02 (hai) cái chai bằng nhựa trong, không có nắp đậy; 01 (một) cái hộp quẹt màu đen và 01 (một) hộp nhựa màu xanh dương.

- Trả lại cho bị cáo L 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu bạc, đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong và số tiền 2.755.000 đồng (hai triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn), nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Thời gian thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05 tháng 01 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã G và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G.

Về án phí: Buộc bị cáo Võ Hoàng L phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã G;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã G;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Thu Thúy